

Số: /BC-UBND

Đăk Choong, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện xây dựng Thôn nông thôn mới năm 2023 của Thôn Đăk Mi, xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei

Ủy ban nhân dân xã Đăk Choong báo cáo kết quả thực hiện xây dựng Thôn nông thôn mới năm 2023 của Thôn Đăk Mi, xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tổng quan về điều kiện tự nhiên, kinh tế của Thôn Đăk Mi:

Thôn Đăk Mi nằm ở phía Đông của xã Đăk Choong, là thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc; Thôn Đăk Mi cách trung tâm xã khoảng 2,5 Km.

Tổng dân số của Thôn Đăk Mi là 150 hộ với 525 khẩu. Trong đó: Số hộ người DTTS là 140 hộ với 477 khẩu, chiếm 93,3%. Thành phần dân tộc chủ yếu là Giê-Triêng.

Kết quả rà soát hộ nghèo năm 2023 thì Thôn Đăk Mi có 12 hộ nghèo chiếm 8% và 12 hộ Cận nghèo chiếm 8%.

Nhìn chung, ý thức chấp hành của nhân dân đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tại Thôn Đăk Mi tương đối tốt, phần lớn là do có được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, Chính quyền địa phương, sự sâu sát trong triển khai thực tế của Cấp ủy, Thôn Trưởng, các ngành đoàn thể của thôn trong phối hợp triển khai thực hiện các chương trình, mục tiêu quốc gia về nông thôn mới; giảm nghèo bền vững, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, phát triển kinh tế- xã hội, giữ vững, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cho nên đời sống của nhân dân Thôn Đăk Mi nói chung ngày càng được cải thiện và nâng lên đáng kể cả về vật chất và tinh thần. Nhân dân các dân tộc trên địa bàn thôn luôn nêu cao tinh thần đoàn kết dân tộc, đoàn kết lương giáo, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và sự chỉ đạo, điều hành của Nhà nước.

2. Thuận lợi:

Được sự quan tâm của Huyện ủy, UBND huyện, công tác lãnh chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, UBND xã và các ban ngành đoàn thể xã nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là thực hiện các tiêu chí về xây dựng Thôn nông thôn mới rất thuận lợi, góp phần làm thay đổi sâu sắc diện mạo nông thôn trên địa bàn thôn Đăk Mi.

Sự quyết tâm của cấp ủy đảng, chính quyền, đặc biệt là sự đồng thuận của đông đảo các tầng lớp nhân dân, do đó đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, thực hiện thắng lợi Nghị quyết, chương trình, Kế hoạch đề ra góp phần hoàn thành đúng kế hoạch trong quá trình thực hiện các tiêu chí.

Nhân dân đã hưởng ứng tích cực phong trào xây dựng Thôn nông thôn mới, nhiều công trình triển khai thực hiện theo hình thức nhà nước hỗ trợ vật liệu, người dân tự nguyện hiến đất giải phóng mặt bằng, tham gia ngày công xây dựng công trình, đã phát huy được vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

3. Khó khăn:

Khi bắt đầu thực hiện chương trình xây dựng Thôn nông thôn mới, thì Thôn Đăk Mi gặp không ít khó khăn do điểm xuất phát thấp, mặt bằng dân trí không đồng đều, kinh tế còn thấp, đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn... nguồn vốn đầu tư của Nhà nước chưa thể đáp ứng được nhu cầu phát triển của địa phương. Vẫn còn một bộ phận người dân còn có tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước. Bên cạnh đó, một bộ phận nhỏ người dân trong xã chưa nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong công cuộc xây dựng nông thôn mới. Đây là một trở ngại lớn của thôn trong xây dựng và phát triển nông thôn mới.

Nguồn vốn đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu ít trong khi nhu cầu thực tế lớn, vốn đầu tư chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách của Trung ương, Tỉnh và Huyện phân bổ về xã để thực hiện trên địa bàn thôn.

II. CĂN CỨ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Chính Phủ về Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây viết tắt là ĐB DTTS) trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Bộ tiêu chí “Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh Kon Tum thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 19/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum về việc tăng cường vai trò, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023;

Căn cứ Hướng dẫn số 04/HD-SNN ngày 26/10/2022 của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành quy trình về đánh giá, công nhận và công bố thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chương trình số 69-CTr/HU ngày 22/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIX về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI *“về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum”*.

Căn cứ Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện Đăk Glei về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện năm 2023;

Căn cứ Hướng dẫn số 02/HD-PNN ngày 07/11/2022 của Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Đăk Glei về Quy trình về đánh giá, công nhận và công bố thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện Đăk Glei giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 24/5/2022 của UBND xã Đăk Choong về triển khai thực hiện Kế hoạch số 134/KH-UBND, ngày 11/5/2022 của UBND huyện Đăk Glei về thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 18-02-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh”*;

Căn cứ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND xã Đăk Choong về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 20/3/2023 của UBND xã Đăk Choong về truyền thông, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Đăk Choong năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch của BQL thôn Đăk Mi về *“xây dựng thôn đạt chuẩn bộ tiêu chí Nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số”* trên địa bàn xã Đăk Choong năm 2023.

III. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN XÂY DỰNG THÔN NÔNG THÔN MỚI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Trong năm, cấp ủy đảng, chính quyền rất coi trọng vai trò lãnh đạo thôn làng và nhân dân tập trung tổ chức, triển khai, thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng Thôn nông thôn mới, không ngừng nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và đã

tạo được niềm tin, sự đồng thuận cao trong nhân dân để xây dựng Thôn nông thôn mới¹.

2. Công tác truyền thông, đào tạo, tập huấn:

a) Công tác truyền thông:

Công tác thông tin truyền thông, tuyên truyền, vận động toàn bộ hệ thống chính trị và cộng đồng tham gia triển khai Chương trình được quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Nội dung tuyên truyền chủ yếu về mục đích, ý nghĩa, cơ chế chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng Thôn nông thôn mới trên địa bàn đã được quan tâm triển khai thực hiện, trong đó đã chú trọng đến việc huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, gắn với việc thực hiện Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ cách làm của đồng bào DTTS, làm cho đồng bào DTTS vươn lên thoát nghèo bền vững*”, gắn kết với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, đặc biệt là cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và hưởng ứng Phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”. Hàng năm đều tổ chức ngày Hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, chăm điểm gia đình văn hóa, thôn làng văn hóa. Đồng thời đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong việc chỉ đạo triển khai công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện nội dung Chương trình nông thôn mới theo Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Bộ tiêu chí “Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025.

Hàng năm Thôn Đăk Mi phối hợp với Đảng ủy xã, Ủy ban nhân dân xã tổ chức Lễ ra quân xây dựng nông thôn mới vào những tháng đầu năm mới thông qua Lễ ra quân đã góp phần tuyên truyền cho cán bộ, nhân dân trong thôn nâng cao nhận thức hiểu được vị trí, vai trò, trách nhiệm của nhân dân đối với xây dựng nông thôn mới.

b) Công tác đào tạo, tập huấn:

Hiện nay hầu hết các cán bộ Cấp ủy, thôn Trưởng, các ngành, đoàn thể của thôn Đăk Mi đã được tìm hiểu về những kiến thức xây dựng nông thôn như: Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến xây dựng Thôn nông thôn mới; Bộ tiêu chí về xây dựng Thôn nông thôn mới; Nội dung, nguyên tắc và các bước thực hiện xây dựng Thôn nông thôn mới; Quy trình Quản lý tài chính nguồn ngân sách được cấp, hỗ trợ về thôn. Nhờ thường xuyên triển khai công tác đào tạo, tập huấn mà cán bộ cơ sở đã hiểu rõ vì sao phải xây dựng Thôn nông thôn mới, xây dựng Thôn nông thôn mới là gì? tổ chức bộ máy điều hành ra sao? ai làm? làm gì? làm như thế nào và nguồn vốn lấy từ đâu?

Ngoài ra, trong những năm qua Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới xã, Ban quản lý thôn Đăk Mi đã cử cán bộ tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo của các cấp, các ngành để học tập các phương pháp (tổ chức tuyên truyền, vận động), một số cơ chế, chính sách của Nhà nước trong xây dựng xã

¹ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND xã Đăk Choong về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023; Kế hoạch của BQL thôn Đăk Mi về “xây dựng thôn đạt chuẩn bộ tiêu chí Nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số” trên địa bàn xã Đăk Choong năm 2023.

nông thôn mới, Thôn nông thôn mới. Qua đó nhận thức của cán bộ và nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của Chương trình xây dựng nông thôn mới có sự thay đổi rõ nét, nhân dân đoàn kết, thống nhất trong nhận thức và hành động, tạo được sự đồng thuận trong xã hội, phát huy tính năng động sáng tạo, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Công tác chỉ đạo phát triển sản xuất, ngành nghề, nâng cao thu nhập cho người dân:

a) Công tác phát triển kinh tế nông thôn:

Nhận thức về phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống người dân nông thôn là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị, từ đó tập trung sự lãnh đạo của cấp ủy, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện của chính quyền địa phương với nhiều giải pháp phù hợp thực tiễn: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp, tập trung một số cây trồng chủ lực tại địa phương, một số cây trồng địa phương có thể mạnh phù hợp thổ nhưỡng, khí hậu địa phương; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

b) Công tác phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn:

Tập trung phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề trên địa bàn nông thôn là hướng đi tích cực để đẩy mạnh công nghiệp hóa nông thôn; phát triển các ngành nghề ở nông thôn bền vững sẽ tạo điều kiện chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp, cơ cấu lao động ở nông thôn theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Qua đó, tạo ra nhiều công ăn việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, đồng thời bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Đã tập trung rà soát, tận dụng nguồn lực để xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu gắn với quy hoạch nông thôn mới như: Mở mang hệ thống giao thông, nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt, hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường, bố trí mặt bằng các khu sản xuất hợp lý xa khu dân cư; tập trung hỗ trợ và đề nghị các Nhà đầu tư tập trung triển khai và đẩy nhanh tiến độ việc thực hiện các dự án Thủy điện; thu hút kêu gọi nhà đầu tư để đầu tư thực hiện các dự án hiệu quả, phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

c) Kết quả nâng cao thu nhập, giảm nghèo cho người dân.

Xác định việc phát triển nông nghiệp là nhiệm vụ chủ yếu trong phát triển kinh tế của địa phương, Thôn Đăk Mi đã kết hợp với các ngành chuyên môn của huyện, xã chú trọng chuyển giao khoa học kỹ thuật về chăm sóc và phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, tham quan các mô hình sản xuất đạt hiệu quả, giúp

nông dân trao đổi kinh nghiệm sản xuất..., đồng thời kết hợp Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội lập dự án hỗ trợ nông dân vay vốn để phát triển kinh tế, cải tạo vườn tạp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang loại cây phù hợp, cải tạo tái canh vườn cà phê...

Năm 2023, tổng diện tích một số cây trồng chính đã thực hiện trên địa bàn thôn Đăk Mi là 169,6 ha, trong đó: Lúa vụ Đông Xuân là 24,5ha, Lúa Vụ mùa là 24ha; Diện tích trồng cây lâu năm là 120ha, trong đó Cà phê là 70ha, Bời lời là 21ha, Cây ăn trái 7,0ha và Cây mắc ca là 22ha. Tổng đàn gia súc là 600 con, trong đó Trâu là 190 con, Bò là 310 con, Heo là 100 con.

Với những kết quả nêu trên, đến cuối năm 2023 thu nhập bình quân trên địa bàn thôn Đăk Mi đã đạt 39,118 triệuđồng/người/năm; tổng số hộ nghèo chung toàn thôn là 12 hộ, chiếm tỷ lệ 8%.

4. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng Thôn nông thôn mới

Tổng kinh phí đã thực hiện trong giai đoạn 2021-2025, tính từ năm 2021 đến 31/12/2023 là 29.298,8 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 1.555,8 triệu đồng chiếm 5,31%;
- Ngân sách cấp xã 98 triệu đồng chiếm 0,33%;
- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án: 29.248,4 triệu đồng chiếm 99,82%;
- Vốn tín dụng: 560 triệu đồng, chiếm 1,91%;
- Doanh nghiệp: 26.960 triệu đồng chiếm 92,02%
- Nhân dân đóng góp: 133 triệu đồng, chiếm 0,45%.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ THÔN NÔNG THÔN MỚI

Tổng số tiêu chí tổ chức thẩm tra, đánh giá đạt chuẩn Thôn nông thôn mới theo quy định là 10/10 tiêu chí, đạt 100%, cụ thể:

1. Tiêu chí số 1 về Giao thông:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

1.1. Tỷ lệ đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt 100%.

1.2. Tỷ lệ đường ngõ, xóm được sạch và đảm bảo đi lại thuận lợi quanh năm đạt 100%, 70% được cứng hóa.

1.3. Tỷ lệ đường trục thôn, ngõ xóm đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp đạt $\geq 70\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tỷ lệ đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt 100% (3,2Km/3,2Km).

- Tỷ lệ đường ngõ, xóm được sạch và đảm bảo đi lại thuận lợi quanh năm đạt 100%, trong đó 100% được cứng hoá (2,6Km/2,6Km).

- Tỷ lệ đường trục thôn, ngõ xóm đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp đạt 75% (2,4Km/3,2Km).

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt.**

2. Tiêu chí số 2 về Điện:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 100%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 100%.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt.**

3. Tiêu chí số 3 về Cơ sở vật chất văn hóa:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Thôn (làng) có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Thôn Đăk Mi đã có Nhà Rông thôn Đăk Mi với quy mô xây dựng trên 50 chỗ ngồi, kết hợp Sân Thể thao với diện tích trên 500m² là nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt.**

4. Tiêu chí số 4 về Thông tin và Truyền thông:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Thôn (làng) có hệ thống loa truyền thanh được kết nối với đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Thôn Đăk Mi đã có có hệ thống loa truyền thanh kết nối với Đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt (*trên 95% hộ gia đình trong thôn nghe được loa truyền thanh của thôn*).

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt.**

5. Tiêu chí số 5 về Nhà ở dân cư:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

5.1. Không có Nhà tạm, dột nát.

5.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố $\geq 75\%$.

5.3. Vườn nhà (nếu có) được chỉnh trang, không còn các loại cây dại, cây tạp; bố trí và trồng các loại cây trồng phù hợp, hiệu quả, có thu nhập đạt tối thiểu 80%.

5.4. Hộ gia đình có hàng rào xung quanh nhà (tường xây, hàng rào xanh...), có cổng được xây dựng hài hòa, phù hợp với phong cảnh làng quê đạt tối thiểu 80%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Thôn Đăk Mi hiện nay không có Nhà tạm, dột nát.
- Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố tại thôn Đăk Mi đạt 98,5%.
- Tỷ lệ hộ có Vườn nhà (nếu có) được chỉnh trang, không còn các loại cây dại, cây tạp; bố trí và trồng các loại cây trồng phù hợp, hiệu quả, có thu nhập đạt 81,2% (108/133).
- Tỷ lệ Hộ gia đình có hàng rào xung quanh nhà (tường xây, hàng rào xanh...), có cổng được xây dựng hài hòa, phù hợp với phong cảnh làng quê đạt 80,45% (107/133).

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt**.

6. Tiêu chí số 6 về Thu nhập:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Thu nhập bình quân đầu người không thấp hơn 20% so với mức tối thiểu quy định đạt chuẩn của xã nông thôn mới tại thời điểm (theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 của Thôn Đăk Mi đạt 39,118 triệu đồng.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt**.

7. Tiêu chí số 7 về Hộ nghèo:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Thôn (làng) có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 đạt tỷ lệ tối thiểu (cao hơn không quá 10%) so với tỷ lệ quy định đạt chuẩn xã nông thôn mới tại thời điểm đánh giá.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Thôn Đăk Mi có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều đạt 8,1%.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt**.

8. Tiêu chí số 8 về Văn hóa, Giáo dục và Y tế:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

8.1. 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1; tỷ lệ học đúng độ tuổi đạt từ 90% trở lên; 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học và tiếp tục học lớp 6.

8.2. Thôn (làng) đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

8.3. Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa đạt $\geq 80\%$.

8.4. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt $\geq 85\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tỷ lệ trẻ 6 tuổi được vào lớp 1 đạt 100%; Tỷ lệ học đúng độ tuổi đạt trên 90%; Tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình tiểu học và tiếp tục học lớp 6 đạt 100%.

- Thôn Đăk Mi đã đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

- Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa tại thôn Đăk Mi đạt trên 82,43% (122/148).

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế của thôn Đăk Mi đạt 100%.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt.**

9. Tiêu chí số 9 về Môi trường và an toàn thực phẩm:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

9.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt $\geq 30\%$.

9.2. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định đạt $\geq 70\%$.

9.3. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn thôn ký cam kết không gây ô nhiễm môi trường (có hố rác sinh hoạt, không vứt rác bừa bãi, xác động vật chết ra đường...) đạt 100%.

9.4. Định kỳ 1 lần/tháng tổ chức dọn vệ sinh chung đường làng, ngõ xóm, các công trình công cộng trên địa bàn thôn.

9.5. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt $\geq 70\%$.

9.6. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt $\geq 70\%$.

9.7. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn tại thôn Đăk Mi đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định đạt 71%.

- Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn thôn ký cam kết không gây ô nhiễm môi trường (có hố rác sinh hoạt, không vứt rác bừa bãi, xác động vật chết ra đường...) đạt 100%.

- Định kỳ 1 lần/tháng tổ chức dọn vệ sinh chung đường làng, ngõ xóm, các công trình công cộng trên địa bàn thôn.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch tại thôn Đăk Mi đạt trên 87% (129/148).

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 70,79%.

- Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt.**

10. Tiêu chí số 10 về An ninh, trật tự xã hội:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

10.1. Có hương ước, quy ước được xây dựng và công nhận theo quy định; tối thiểu từ 95% người dân trong thôn cam kết thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng; có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.

10.2. Thôn (làng) không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, ...).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Thôn Đăk Mi đã có hương ước, quy ước được xây dựng và công nhận theo quy định; Có trên 95% người dân trong thôn cam kết thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng; có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.

- Thôn Đăk Mi không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, ...).

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: **Đạt.**

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đã làm được:

Chương trình xây dựng Thôn nông thôn mới tại thôn Đăk Mi năm 2023 đạt được những kết quả đó là: Nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được nâng lên, nhân dân đồng tình ủng hộ Chương trình. Giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường được cải thiện và tiếp tục phát triển. Hệ thống chính trị được từng bước xây dựng và củng cố vững mạnh. Quốc phòng an ninh được giữ vững, tệ nạn xã hội kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi, không xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp...

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Bên cạnh những mặt đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện vẫn còn bộc lộ những mặt tồn tại, hạn chế và nguyên nhân như sau:

- Một số chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xây dựng Thôn nông thôn mới có yêu cầu cao, trong khi do tình hình thực tế đặc thù nên xuất phát điểm còn thấp và nhiều hạn chế của các địa phương ở vùng miền núi Tây nguyên nói chung và của

thôn đặc biệt khó khăn như thôn Đăk Mi nói riêng nên khi triển khai gặp rất nhiều khó khăn.

- Việc huy động vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới chủ yếu dựa vào ngân sách cấp trên cấp về là chính, thực tế nhu cầu vốn xây dựng nông thôn mới, nhất là việc xây dựng cơ sở hạ tầng của xã rất lớn trong khi nguồn lực huy động tại địa bàn xã là rất ít nên cũng ảnh hưởng đến khả năng cân đối vốn, tạo nguồn lực để thực hiện và cũng như tiến độ, kết quả thực hiện xây dựng thôn đạt chuẩn Thôn nông thôn mới của địa phương.

- Đời sống kinh tế của bà con nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, ý thức tự vươn lên thoát nghèo bền vững, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi nâng cao thu nhập đã có nhiều thay đổi, song vẫn còn hộ dân còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, chưa tự lực vươn lên thoát nghèo. Bên cạnh đó, hàng năm do ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của bà con nhân dân trên địa bàn.

3. Bài học kinh nghiệm:

Qua việc triển khai thực hiện xây dựng Thôn nông thôn mới trên địa bàn thôn Đăk Mi trong thời gian vừa qua, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Thứ nhất, cần quan tâm làm tốt công tác tuyên truyền, đa dạng về hình thức, phong phú, cụ thể về nội dung để làm chuyển biến căn bản nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân về xây dựng nông thôn mới; tạo được sự đồng thuận để từ đó phát huy tối đa mọi nguồn lực, chung sức xây dựng nông thôn mới.

Hai là, phát huy vai trò của người đứng đầu từ thôn, làng đến xã. Phân công giao nhiệm vụ thực hiện cho các thành viên trong Ban chỉ đạo, Ban quản lý cấp xã rõ ràng cụ thể, gắn trách nhiệm của ngành, lĩnh vực với địa bàn phân công tại cơ sở.

Ba là, huy động sự tham gia, vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là các đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội.

Bốn là, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia khác, như nguồn vốn huy động, vốn tín dụng, vốn lồng ghép từ các dự án để phục vụ thực hiện các Chương trình xây dựng nông thôn mới.

Năm là, tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm và biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Đồng thời khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện.

4. Những mô hình xây dựng nông thôn mới tiêu biểu:

Một số mô hình xây dựng nông thôn mới tiêu biểu trên địa bàn thôn Đăk Mi trong thời gian vừa qua như: Mô hình xây dựng Nhà Rông truyền thống kết hợp khu thể thao phục vụ cộng đồng; xây dựng bể đựng các loại bao bì, chai lọ đựng thuốc bảo vệ thực vật; Chi Hội Phụ nữ thôn Đăk Mi hưởng ứng và triển khai thực hiện phong trào “5 không 3 sạch”; Chi Đoàn thôn Đăk Mi hưởng ứng và triển khai thực hiện phong trào “Tuổi trẻ Kon Tum chung tay xây dựng NTM”; Nhân dân

trên địa bàn thôn Đăk Mi hưởng ứng và thực hiện phong trào “Hiến đất mở đường, xây dựng đường đẹp, ngõ đẹp”; Chương trình Ánh sáng an ninh; Cải tạo vườn tạp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện xây dựng Thôn nông thôn mới năm 2023 của Thôn Đăk Mi, xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- BCĐ NTM huyện (b/c);
- Phòng NN-PTNT (b/c);
- TT Đảng ủy, HDND xã (b/c);
- Mặt trận, đoàn thể xã (p/h);
- CT, các PCT UBND xã (t/d);
- Thành viên BCĐ, BQL xã;
- CBCC xã;
- Thôn Đăk Mi;
- Trang điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Đình Hùng